

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO
Ngày 31/3/2026

**BẢN THUYẾT MINH QUY PHẠM HÓA CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO
LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
Nội dung về cải cách TTHC môi trường, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Tiêu chí phân loại dự án đầu tư được quy định rõ thành 03 nhóm (I, II, III) căn cứ vào loại hình, quy mô, yếu tố nhạy cảm môi trường để làm cơ sở quản lý. - Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) được phân cấp theo 02 mức độ: dự án nhóm I phải đánh giá ĐTM chi tiết, dự án nhóm II chỉ phải đánh giá ĐTM đơn giản. Thẩm quyền thẩm định ĐTM được phân cấp mạnh mẽ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với phần lớn các dự án trên địa bàn. - Đối với thủ tục cấp giấy phép môi trường, áp dụng hồ sơ, trình tự, thủ tục rút gọn đối với dự án, cơ sở ít có nguy cơ gây ô nhiễm, lưu lượng xả thải ít và không có yếu tố nhạy cảm.	- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Chính sách này tạo sự đồng bộ, thống nhất cao độ với pháp luật về đầu tư, đầu tư công, xây dựng. Việc quy định tiêu chí phân loại dự án (nhóm I, II, III) và áp dụng đánh giá sơ bộ tác động môi trường ngay từ bước chấp thuận chủ trương đầu tư giúp xóa bỏ sự chồng chéo về quy trình, ngăn chặn rủi ro xung đột pháp luật giữa các ngành. Thể chế hóa chủ trương phân cấp mạnh mẽ quyền thẩm định cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phù hợp với định hướng cải cách bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu lực. - Tác động kinh tế - xã hội: Cắt giảm tối đa chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp (thời gian, nhân lực, chi phí tư vấn). Việc áp dụng thủ tục rút gọn cho dự án ít nguy cơ ô nhiễm và phân luồng ĐTM (chi tiết/đơn giản) giúp đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, khơi thông dòng vốn đầu tư công và tư nhân. Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên môn giảm tải được khối lượng lớn hồ sơ sự vụ, chuyển đổi phương thức quản lý từ “tiền kiểm” nặng nề sang “hậu kiểm” linh hoạt dựa trên quản lý rủi ro và cơ sở dữ liệu.

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
		- Tác động về giới: Sự minh bạch hóa và đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo ra một môi trường kinh doanh công bằng. Điều này đặc biệt có lợi cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ do phụ nữ làm chủ, giúp họ dễ dàng tiếp cận và tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường mà không bị cản trở bởi các rào cản hành chính phức tạp.
Nội dung về chuyển đổi số trong quản lý môi trường, thúc đẩy kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển ngành công nghiệp môi trường	- Chuyển đổi số trong quản lý chất thải để kiểm soát và truy xuất việc sử dụng, tái chế, xử lý chất thải thông qua việc quy định cụ thể về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải và các tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải có trách nhiệm cung cấp, cập nhật dữ liệu điện tử về chất thải vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường theo lộ trình do Chính phủ quy định để hướng tới việc quản lý, tái chế, xử lý chất thải theo hình thức trực tuyến (bao gồm cả chứng từ, biên bản giao nhận điện tử về chuyển giao chất thải). - Thống nhất việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt giữa hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp; khuyến khích Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt khác thành chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp và các loại chất thải sinh hoạt khác còn lại phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý tại địa phương và nâng cao hiệu quả tổ chức thu gom, xử lý. - Thúc đẩy hoạt động sử dụng chất thải làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thay thế (thay thế cho tài nguyên thiên nhiên) bằng việc bổ sung quy định cụ thể cho từng nhóm chất thải để quản lý phù hợp theo tính chất để đảm bảo vừa thúc đẩy hoạt động tái sử dụng, tái chế trong khi vẫn quản lý tốt về mặt môi trường. Theo đó, dự thảo Luật đã quy định	- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Tạo lập hành lang pháp lý hoàn toàn mới, mang tính đột phá cho việc hình thành và phát triển thị trường các-bon trong nước (gồm thị trường tuân thủ và tự nguyện). Cung cấp cơ sở pháp lý vững chắc cho thị trường nguyên liệu thứ cấp bằng việc quy định các loại chất thải đạt chuẩn được sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, nhiên liệu và quản lý sản phẩm tái chế. Luật hóa giá trị pháp lý của hồ sơ, dữ liệu điện tử môi trường và nguyên tắc “khai báo một lần”, tạo bước đệm cho Chính phủ điện tử. - Tác động kinh tế - xã hội: Kích hoạt và thu hút nguồn vốn không lồ vào ngành công nghiệp môi trường, dịch vụ môi trường và các dự án giảm phát thải, tạo nguồn thu mới cho ngân sách và doanh nghiệp thông qua mua bán tín chỉ các-bon. Giảm áp lực khai thác tài nguyên thiên nhiên, giảm chi phí nguyên liệu thô cho các ngành sản xuất nhờ việc thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và tái sử dụng chất thải. Việc số hóa toàn diện giúp tiết kiệm hàng triệu giờ làm việc mỗi năm cho xã hội trong việc khai báo, báo cáo và lưu trữ hồ sơ môi trường. - Tác động về giới: Sự dịch chuyển sang nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và ứng dụng công nghệ số sẽ tạo ra những

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	rõ những loại chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất mà không phải tuân thủ theo các quy định về quản lý chất thải; những loại chất thải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; nhóm chất thải còn lại (khi sử dụng làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất phải phù hợp với quy trình sản xuất và được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường của dự án, cơ sở sử dụng). Điều này một mặt giúp thúc đẩy hoạt động sử dụng làm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thay thế, mặt khác đưa được ra những quy định rõ ràng để triển khai thực hiện đối với những nhóm chất thải mà nếu không quản lý tốt thì việc sử dụng này có khả năng gây ô nhiễm môi trường. - Bổ sung quy định về vật liệu, sản phẩm được sản xuất từ chất thải sau khi đã được xử lý, tái chế, tái sử dụng được lưu thông, sử dụng. Bổ sung các cơ chế khuyến khích sử dụng sản phẩm tái chế thông qua chính sách ưu đãi, khuyến khích thị trường, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn. - Đối với khí thải, trước đây quy định khí thải phải được thu gom và xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Dự thảo Luật lần này đã bổ sung quy định khuyến khích tuần hoàn hoặc tái sử dụng khí thải làm nguyên liệu, nhiên liệu cho quá trình sản xuất khác để phù hợp với thực hiện và thúc đẩy việc tuần hoàn, tái sử dụng ngay cả đối với khí thải; - Sửa đổi, bổ sung các quy định để thu thuế bảo vệ môi trường thay vì đóng góp tài chính vào quỹ bảo vệ môi trường đối với các sản phẩm, bao bì không có khả năng tái chế. Bổ sung các hình thức phù hợp để	tập việc làm mới, an toàn, yêu cầu chất xám cao (quản trị dữ liệu, kiểm kê khí nhà kính, dịch vụ tư vấn). Điều này mở ra cơ hội lớn cho lao động nữ nâng cao thu nhập, giảm dần sự phụ thuộc vào các ngành nghề thâm dụng lao động chân tay, nặng nhọc.

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	thực hiện trách nhiệm tái chế thay vì đóng góp tài chính.	
Nội dung về quản lý chất lượng môi trường	Về bảo vệ môi trường nước mặt: sửa đổi quy định về áp dụng kết quả đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt trong thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và cấp giấy phép môi trường theo hướng linh hoạt hơn, phân biệt trường hợp nguồn nước mặt không còn khả năng chịu tải đối với toàn bộ thông số với trường hợp chỉ không còn khả năng chịu tải đối với một số thông số nhất định. Nội dung này khắc phục bất cập của quy định hiện hành do chưa nêu rõ tiêu chí “hết khả năng chịu tải”, dẫn đến khó khăn trong thực thi vì thực tế việc đánh giá sức chịu tải được thực hiện theo từng thông số; từ đó tạo sự linh hoạt trong áp dụng kết quả đánh giá để thẩm định ĐTM và cấp giấy phép môi trường, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Về bảo vệ môi trường không khí: bổ sung quy định về dự báo ô nhiễm môi trường không khí bên cạnh quy định về cảnh báo đồng thời bổ sung, hoàn thiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong tổ chức biện pháp khẩn cấp và chịu trách nhiệm về chất lượng môi trường không khí trên địa bàn. Việc sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục thực tế quy định hiện hành mới dừng ở cảnh báo khi ô nhiễm đã xảy ra, chưa tạo đủ cơ sở pháp lý cho việc chủ động dự báo, phòng ngừa và chuẩn bị biện pháp ứng phó sớm, giảm thiểu tác động tới sức khỏe cộng đồng; đồng thời làm rõ hơn trách nhiệm của chính quyền địa phương do đây là cấp trực tiếp tổ chức quản lý, điều hành và xử lý các vấn đề ô nhiễm không khí trên địa bàn. Về bảo vệ môi trường đất: sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý chất lượng môi trường đất theo hướng phân định rõ phạm vi điều tra, đánh	Tác động đối với hệ thống pháp luật: Chuyển đổi triết lý quản lý từ “bị động khắc phục” sang “chủ động dự báo, phòng ngừa”. Làm rõ và quy trách nhiệm cụ thể cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc bảo vệ, cải thiện chất lượng môi trường không khí và khoanh vùng, xử lý ô nhiễm môi trường đất, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan quản lý. Tác động kinh tế - xã hội: Quy định về việc cấm xả thải vào nguồn nước mặt không còn khả năng chịu tải buộc các chủ đầu tư phải tính toán lại bài toán kinh tế, đầu tư hệ thống xử lý nước thải hiện đại đạt chuẩn hoặc công nghệ tuần hoàn ngay từ đầu. Dù làm tăng chi phí đầu tư ban đầu nhưng về dài hạn, chính sách này bảo vệ an ninh nguồn nước quốc gia, giảm thiểu thiệt hại kinh tế do dịch bệnh, suy giảm hệ sinh thái và gián đoạn chuỗi cung ứng nước sạch. Hệ thống cảnh báo ô nhiễm kịp thời giúp cộng đồng giảm thiểu rủi ro phơi nhiễm, từ đó giảm gánh nặng chi phí y tế cho xã hội. Tác động về giới: Phụ nữ, trẻ em và người cao tuổi là những nhóm nhân khẩu học có tính dễ bị tổn thương sinh học cao nhất trước các tác nhân ô nhiễm môi trường. Việc nâng cao chất lượng không khí, đất và nước có tác động tích cực trực tiếp đến sức khỏe sinh sản, giảm tỷ lệ mắc các bệnh hô hấp và cải thiện chất lượng sống của hộ gia đình.

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
	giá chất lượng đất phục vụ quản lý nhà nước về đất đai với việc điều tra, đánh giá các điểm, khu vực có dấu hiệu ô nhiễm theo pháp luật về bảo vệ môi trường; đồng thời rà soát, điều chỉnh trách nhiệm của các cơ quan trung ương và địa phương trong điều tra, xử lý, cải tạo, phục hồi và công khai thông tin về các khu vực ô nhiễm môi trường đất. Việc sửa đổi là cần thiết để bảo đảm đồng bộ với Luật Đất đai năm 2024, khắc phục nguy cơ chồng chéo về phạm vi, đối tượng và thẩm quyền quản lý giữa pháp luật đất đai và pháp luật bảo vệ môi trường, đồng thời tránh bỏ sót các điểm nóng ô nhiễm cục bộ trong thực tiễn. - Về bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông vận tải gắn với chất lượng môi trường không khí: bổ sung một số quy định nhằm tăng cường kiểm soát phát thải từ hoạt động giao thông, gồm quy định về lắp đặt thiết bị giám sát phát thải đối với một số loại phương tiện phù hợp; bổ sung cơ sở pháp lý để địa phương, căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu bảo vệ môi trường, xem xét áp dụng biện pháp hạn chế hoặc cấm phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện gây ô nhiễm tại một số khu vực, thời điểm; đồng thời rà soát quy định về trách nhiệm ban hành quy chuẩn kỹ thuật đối với phương tiện giao thông nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp cho phù hợp với tổ chức bộ máy sau sắp xếp. Việc sửa đổi nội dung này nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát ô nhiễm không khí từ nguồn giao thông, phù hợp hơn với thực tiễn quản lý tại đô thị lớn, đồng thời bảo đảm thống nhất với Luật Thủ đô năm 2024 và yêu cầu phân công, phân cấp rõ trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực.	
Nội dung liên quan đến phát triển kinh tế - xã	Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại theo nguyên tắc thành 02 nhóm cơ bản: chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và chất thải không có khả năng tái sử dụng, tái chế. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc	Tác động đối với hệ thống pháp luật: Đơn giản hóa nguyên tắc phân loại chất thải rắn sinh hoạt từ 03 nhóm xuống còn 02 nhóm chính và phân quyền quyết định chi tiết cho Ủy ban

NỘI DUNG CHÍNH SÁCH	QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN	TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TRONG CÁC QUY ĐỊNH
hội	phân loại cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân phân loại chất thải rắn sinh hoạt không đúng quy định của địa phương thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với chất thải rắn sinh hoạt khác. Ủy ban nhân dân các cấp lựa chọn cơ sở thu gom, vận chuyển và cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.	nhân dân cấp tỉnh. Việc này đảm bảo tính thực tiễn, khả thi và bám sát năng lực, hạ tầng thu gom, xử lý thực tế của từng địa phương. - Tác động kinh tế - xã hội: Hiện thực hóa triệt để nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải trả tiền” thông qua công cụ kinh tế khi áp dụng mức chi trả dịch vụ cao hơn đối với các cá nhân, hộ gia đình không tuân thủ phân loại rác. Luật hóa việc Ủy ban nhân dân các cấp phải áp dụng hình thức đấu thầu theo pháp luật về đấu thầu để lựa chọn đơn vị thu gom, xử lý rác. Cơ chế này xóa bỏ tình trạng độc quyền, chỉ định thầu, từ đó tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh, tối ưu hóa ngân sách nhà nước và thu hút các nhà đầu tư tư nhân có năng lực công nghệ cao (đặc biệt là công nghệ thu hồi năng lượng). - Tác động về giới: Xét trên thực tế văn hóa và phân công lao động hộ gia đình, phụ nữ thường là người trực tiếp quán xuyến sinh hoạt và quản lý rác thải. Chính sách phân loại rác tại nguồn sẽ tác động trực tiếp đến thói quen hàng ngày của họ. Do đó, các chính sách vận động, tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần được thiết kế có lồng ghép giới, không chỉ để hướng dẫn mà còn ghi nhận vai trò trung tâm của phụ nữ trong việc duy trì nếp sống vệ sinh, văn minh tại cơ sở.